

THÔNG TIN TÓM TẮT NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN

Đề tài luận án: “*Chọn tạo hai dòng gà CTN và MLV từ nguồn gen gà bản địa và nhập nội*”

Ngành: Di truyền và chọn giống vật nuôi; Mã số: 9 62 01 08

Nghiên cứu sinh: Đặng Thị Thúy Yên

Người hướng dẫn khoa học: 1. TS. Nguyễn Quý Khiêm

2. TS. Phạm Công Thiều

Cơ sở đào tạo: Viện Chăn nuôi và Thú y Việt Nam.

NHỮNG KẾT QUẢ MỚI CỦA LUẬN ÁN

Nghiên cứu tạo được hai dòng gà lông màu mới: dòng trống CTN có KLCT lớn và dòng mái MLV có NST cao, bổ sung vào bộ giống gà lông màu của nước ta. Đồng thời sản xuất gà lai thương phẩm mang nguồn gen của 4 giống (Chọi, Mía, TN, LV) có chất lượng thịt thơm ngon đáp ứng được thị hiếu của người tiêu dùng.

Dòng trống CTN: Chọn lọc theo hướng nâng cao khối lượng cơ thể đã nâng cao khối lượng 8TT lên 28,47-32% so với THXP, với hệ số di truyền là 0,36; các tính trạng sinh sản ổn định qua các thế hệ. Khối lượng cơ thể lúc 8TT gà trống đạt 1.251,97g, gà mái đạt 1.029,67g. Tiến bộ di truyền đạt 25,09g/thế hệ. Gà CTN lúc 01 ngày tuổi có lông màu đen, lông bụng màu vàng hoặc xám, chân chì chiếm ưu thế; khi trưởng thành gà CTN có màu lông đen, chân cao, màu chì, mào nự chiếm trên 95% ở cả trống và mái. Khối lượng lúc 20TT gà trống đạt 2924,78g; gà mái đạt 1949,39g. NST/mái/68TT đạt 96,85 quả. Tỷ lệ phôi 94,90% Tỷ lệ nở/tổng số trứng ấp đạt 82,79%,

Dòng mái MLV: Chọn lọc theo hướng nâng cao NST, tiến bộ di truyền về năng suất trứng 38TT đạt 2,46 quả với hệ số di truyền $h^2=0,25$, khả năng sinh trưởng vẫn ổn định. Cụ thể: NST/mái/38TT đạt 61,78 quả; NST/mái/68TT đạt 148,58 quả; TTTA/10 trứng là 2,86kg; tỷ lệ phôi đạt 94,82%, tỷ lệ nở/tổng trứng ấp đạt 83,11%; tuổi đẻ 142-143 ngày. Gà 01 ngày tuổi có màu lông trắng đục đồng nhất. Khi trưởng thành gà trống lông màu đỏ tía, mào cờ, tích tai to và dài có màu đỏ tươi; gà mái lông màu vỏ nhãn, lông ngắn ép sát thân, đầu nhỏ, nhanh nhẹn, da chân màu vàng nhạt, mào cờ.

Gà thương phẩm CTNMLV: lúc 01 ngày tuổi chủ yếu màu lông đen, lông

bụng có màu trắng. Lúc 16TT, gà mái lông màu đen, xám đen; gà trống lông màu ánh đen, cổ màu vàng nâu, lưng, cánh có ánh xanh, có cả chân chì, chân vàng, mỏ nù và cờ. Gà có KLCT lúc 16TT đạt 2.098,44g với UTL 2,73%. TLNS giai đoạn 01NT-4TT đạt 95,33%; 6-16TT đạt 94%. TTTA đến 16TT là 3,27kg với UTL - 3,57%. Tỷ lệ thịt xẻ đạt 74,87%. Tỷ lệ thịt đùi và thịt lườn lần lượt là 22,13% và 20,81%. Hàm lượng protein đạt 21,04-24,38%.

TẬP THỂ NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

(Ký và ghi rõ họ tên)



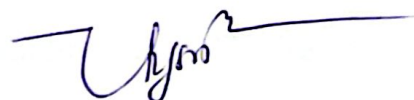
TS. Nguyễn Quý Khiêm



TS. Phạm Công Thiều

NGHIÊN CỨU SINH

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đặng Thị Thúy Yên

BRIEF INFORMATION OF PhD THESIS

Full name of PhD student: Đặng Thị Thúy Yên

Title of the thesis: *Selection and development of two chicken lines, CTN and MLV, from indigenous and imported genetic resources*

Major: Animal Genetics and Breeding. **Code number:** 9.62.01.08

Supervisors: 1. Dr. Nguyễn Quý Khiêm;

2. Dr. Phạm Công Thiều

Educational institution: Viet Nam Institute of Animal and Veterinary Sciences

THE NEW FINDINGS

The study developed two new coloured-feather chicken lines: the CTN sire line, characterised by high body weight, and the MLV dam line, characterised by high egg production, thereby adding to the pool of coloured-feather chicken lines in Vietnam. In addition, a commercial crossbred chicken carrying the genetic backgrounds of four breeds and lines (Choi, Mia, TN, and LV) was produced, with flavourful meat that meets consumer preferences.

CTN sire line: Selection for increased body weight resulted in an improvement of 28.47–32.00% in 8-week body weight relative to the base population, with a heritability estimate of 0.36, while reproductive traits remained stable across generations. At 8 weeks of age, males and females attained body weights of 1,251.97 and 1,029.67 g, respectively. Genetic gain averaged 25.09 g per generation. Day-old CTN chicks were predominantly black, with yellow or grey down on the abdomen and slate-coloured shanks. At maturity, more than 95% of both males and females exhibited black plumage, long slate-coloured shanks, and a pea comb. At 20 weeks of age, males and females reached 2,924.78 and 1,949.39 g, respectively. Egg production per hen housed to 68 weeks of age was 96.85 eggs. Fertility was 94.90%, and hatchability of eggs set was 82.79%.

MLV dam line: Selection for improved egg production resulted in a genetic gain of 2.46 eggs per generation in cumulative egg production to 38 weeks of age, with a heritability estimate of $h^2 = 0.25$, while growth performance

remained stable. Egg production per hen housed was 61.78 eggs to 38 weeks and 148.58 eggs to 68 weeks of age. Feed conversion ratio was 2.86 kg feed per 10 eggs. Fertility and hatchability of eggs set were 94.82% and 83.11%, respectively, and age at first egg was 142–143 days. Day-old chicks had uniform off-white down. At maturity, males had dark reddish plumage, a single comb, and large, elongated, bright-red wattles, whereas females had light-brown (longan-shell-coloured) plumage, short close-fitting feathers, a small head, an active appearance, pale-yellow shanks, and a single comb.

Commercial CTNMLV crossbred chickens: Day-old chicks were predominantly black with white abdominal down. At 16 weeks of age, females had black or dark-grey plumage; males had glossy black plumage, a yellowish-brown neck, and green iridescence on the back and wings. Both slate- and yellow-shanked birds and both pea- and single-combed birds were observed. Body weight at 16 weeks was 2,098.44 g, corresponding to 2.73% heterosis. Livability was 95.33% from day-old to 4 weeks and 94.00% from 6 to 16 weeks of age. Feed conversion ratio to 16 weeks was 3.27 kg feed/kg body-weight gain, with heterosis of –3.57%. Dressing percentage was 74.87%; thigh and breast meat yields were 22.13% and 20.81%, respectively. Meat protein content ranged from 21.04% to 24.38%.

SUPERVISOR(S)
(Signature and full name)

The image shows two handwritten signatures in blue ink. The first signature is for Dr. Nguyen Quy Khiem, and the second is for Dr. Pham Cong Thieu.

Dr. Nguyen Quy Khiem

Dr. Pham Cong Thieu

PhD STUDENT
(Signature and full name)

The image shows a handwritten signature in blue ink for Dang Thi Thuy Yen.

Dang Thi Thuy Yen